

Số: 3113/BCT-KHCN

*Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2015*

V/v báo cáo tình hình thực hiện  
Chiến lược sản xuất sạch hơn  
trong công nghiệp đến năm 2020  
và đăng ký nhiệm vụ năm 2016

Kính gửi:

- Các Bộ, ngành, cơ quan ngang Bộ;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Tập đoàn, Tổng công ty, Công ty thuộc Bộ;
- Các Tổ chức tư vấn, đào tạo về sản xuất sạch hơn;
- Các Hiệp hội ngành nghề trong lĩnh vực công nghiệp.

Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020 (Chiến lược) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2009 với mục tiêu là sản xuất sạch hơn được áp dụng rộng rãi tại các cơ sở sản xuất công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên vật liệu, nhiên liệu; giảm thiểu phát thải và hạn chế ô nhiễm môi trường.

Ngày 24 tháng 12 năm 2012, liên Bộ Tài chính – Công Thương đã ban hành Thông tư liên tịch số 221/2012/TTLT-BTC-BCT hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các đề án thành phần của Chiến lược.

Căn cứ hai văn bản trên, Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020 và đăng ký nhiệm vụ năm 2016 thực hiện Chiến lược như sau:

### **I. Báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược**

Để có thông tin phục vụ xây dựng báo cáo Thủ tướng Chính phủ và đánh giá nhu cầu và kinh nghiệm triển khai thực hiện sản xuất sạch hơn tại các địa phương, đơn vị, Bộ Công Thương đề nghị các địa phương và đơn vị lập báo cáo giai đoạn 2009 – 2015 theo mẫu tại Phụ lục kèm theo Công văn này.

### **II. Hướng dẫn thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020**

#### **1. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chiến lược**

Thực hiện quy định tại Điều 3, Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, các tập đoàn, tổng công ty:

a) Chỉ định hoặc thành lập đơn vị đầu mối về sản xuất sạch hơn cấp tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương hoặc tập đoàn, tổng công ty (nếu chưa có) để tổ chức thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020 và cử cán bộ thuộc đơn vị đầu mối đăng ký tài khoản trên trang thông tin điện tử của Văn phòng giúp việc thực hiện Chiến lược ([www.sxsh.vn](http://www.sxsh.vn)) để đăng tải thông tin hoạt động liên quan tại địa phương, đơn vị.

Đối với các địa phương, đơn vị đã chỉ định/thành lập đầu mối về sản xuất sạch hơn, đề nghị tiếp tục hoàn thiện bộ máy, tăng cường năng lực cho các đơn vị này nhằm triển khai tích cực các nhiệm vụ của Chiến lược.

b) Giao nhiệm vụ cho đơn vị đầu mối về sản xuất sạch hơn (SXSH), căn cứ mục tiêu, nội dung của Chiến lược, chủ động xây dựng, trình cấp có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố, tập đoàn, tổng công ty, v.v...) phê duyệt và tổ chức thực hiện Chương trình/Kế hoạch hành động về sản xuất sạch hơn của địa phương, đơn vị đến năm 2020.

c) Chủ động huy động và bố trí các nguồn vốn tại địa phương, đơn vị để thực hiện Chương trình/Kế hoạch hành động về sản xuất sạch hơn đã được phê duyệt.

Quy định cụ thể về quản lý và sử dụng kinh phí từ Ngân sách nhà nước để thực hiện Chiến lược đề nghị tham khảo tại Thông tư liên tịch số 221/2012/TTLT-BTC-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2012 về việc ban hành hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các đề án thành phần của Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020 (Toàn văn Thông tư liên tịch được đăng tải tại trang web [www.sxsh.vn](http://www.sxsh.vn)).

## **2. Đăng ký nhiệm vụ năm 2016 thực hiện Chiến lược**

Ngoài việc chủ động bố trí các nguồn vốn tại địa phương, các đơn vị thực hiện Chương trình/Kế hoạch hành động về SXSH đăng ký sử dụng kinh phí từ nguồn Ngân sách Trung ương với Bộ Công Thương (qua Văn phòng giúp việc Ban điều hành Chiến lược đặt tại Vụ Khoa học và Công nghệ). Các nội dung đăng ký phải góp phần thực hiện mục tiêu của Chiến lược SXSH trong công nghiệp và phù hợp với nội dung của các đề án thành phần, không trùng lặp với nội dung đã được thực hiện trước đó.

Thủ tục đăng ký, xây dựng và dự toán nội dung chi tiết các nhiệm vụ thực hiện Chiến lược thực hiện theo hướng dẫn trong Quy chế quản lý và tổ chức thực hiện các Đề án thành phần của Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020 tại Quyết định số 7619/QĐ-BCT ngày 26 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là Quyết định 7619/QĐ-BCT) và Thông tư liên tịch số 221/2012/TTLT-BTC-BCT của Bộ Tài Chính và Bộ Công Thương ngày 24 tháng 12 năm 2012 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các đề án thành phần của Chiến lược.

*Hồ sơ đăng ký nhiệm vụ (kèm theo Báo cáo tình hình triển khai Chiến lược giai đoạn 2009 – 2015) gồm có:*

- Tổng hợp đề xuất nhiệm vụ - Biểu 02 – CP;
- Thuyết minh đề xuất nhiệm vụ - Biểu 03 – CP.

*Các biểu mẫu: Biểu 02 – CP và Biểu 03 - CP được quy định tại Quyết định số 7619/QĐ-BCT ngày 26 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chế quản lý và tổ chức thực hiện các Đề án thành phần của Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020.*

*Toàn bộ các văn bản liên quan tới việc hướng dẫn thực hiện Chiến lược được đăng tải chi tiết trên website: <http://sxsh.vn>.*

### **III. Tiến độ báo cáo và đăng ký nhiệm vụ**

Báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược giai đoạn 2009 - 2015 và Hồ sơ đăng ký nhiệm vụ năm 2016 sử dụng kinh phí từ nguồn Ngân sách Trung ương để thực hiện Chiến lược đề nghị gửi 01 bản về Bộ Công Thương (qua Văn phòng giúp việc Ban điều hành Chiến lược đặt tại Vụ Khoa học và Công nghệ) trước ngày 30 tháng 4 năm 2015 theo địa chỉ: Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, số 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Để quá trình tổng hợp được thuận lợi, đề nghị gửi 01 bản điện tử về e-mail: [giapcv@moit.gov.vn](mailto:giapcv@moit.gov.vn)./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Bộ TC, KHĐT;
- Lưu: VT, KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Đã ký**

**Cao Quốc Hưng**

Phụ lục: Báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp  
đến năm 2020 và đăng ký nhiệm vụ năm 2016

(Kèm theo Công văn số /BCT-KHCN ngày tháng 3 năm 2015 của  
Bộ Công Thương)

(TÊN ĐƠN VỊ GỬI BÁO CÁO)

## **BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC**

**Kỳ báo cáo: ....**

(Kèm theo Công văn đăng ký thực hiện các Đề án thành phần thuộc Chiến lược sản xuất  
sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020)

Để có thông tin phục vụ xây dựng báo cáo Thủ tướng Chính phủ và đánh giá nhu  
cầu và kinh nghiệm triển khai thực hiện sản xuất sạch hơn tại các địa phương, đơn vị, Bộ  
Công Thương đề nghị các đơn vị đầu mối về sản xuất sạch hơn tại các Bộ/ngành và địa  
phương lập báo cáo theo các nội dung sau:

### **1. Tình hình xây dựng và phê duyệt các văn bản triển khai Chiến lược ở cấp ngành/địa phương**

- Nêu rõ tình hình xây dựng và phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Chiến  
lược; Kết quả thực hiện Kế hoạch hành động (nếu có)

- Nêu rõ tình hình xây dựng và phê duyệt các văn bản khác nhằm triển khai Chiến  
lược; Kết quả triển khai các quy định/yêu cầu tại các văn bản này

### **2. Tình hình xây dựng và tăng cường năng lực cho đơn vị đầu mối về sản xuất sạch hơn của ngành/địa phương**

- Nêu rõ tình hình xây dựng đơn vị đầu mối về sản xuất sạch hơn; Năng lực hiện  
có của các đơn vị đầu mối về sản xuất sạch hơn (con người, trang thiết bị)

- Các hoạt động tăng cường năng lực cho đơn vị đầu mối (đào tạo, bồi dưỡng, đầu  
tư trang thiết bị ..)

### **3. Tình hình triển khai các nhiệm vụ của Chiến lược của ngành/địa phương**

- Thông tin chung về tình hình phát triển công nghiệp của địa phương

- Tình hình triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ thực hiện Chiến lược

+ *Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức và năng  
lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp”*

+ *Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Đề án “Xây dựng và vận hành cơ sở  
dữ liệu và trang thông tin điện tử về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp”*

+ *Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Đề án “Hỗ trợ kỹ thuật về áp dụng sản  
xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp”*

+ *Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Đề án “Hoàn thiện mạng lưới các tổ chức hỗ trợ sản xuất sạch hơn trong công nghiệp”*

+ *Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Đề án “Hoàn thiện các cơ chế, chính sách về tài chính thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp”*

#### **4. Tình hình sử dụng kinh phí thực hiện Chiến lược**

- Thông tin về tình hình cấp và sử dụng kinh phí thực hiện Chiến lược:

+ Tổng kinh phí

Trong đó:

- *Nguồn ngân sách Trung ương (đề nghị ghi rõ số tiền và nguồn kinh phí);*
- *Nguồn ngân sách của ngành/địa phương (đề nghị ghi rõ số tiền và nguồn kinh phí);*
- *Nguồn khác: tài trợ, vốn vay ...*

+ Tình hình sử dụng kinh phí của ngành/địa phương

#### **5. Đánh giá chung về tình hình triển khai Chiến lược của ngành/địa phương**

- Đánh giá chung về tình hình triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ thực hiện Chiến lược của ngành/địa phương;

- Đưa ra những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện;

- Kiến nghị/Đề xuất phương án giải quyết đối với Bộ Công Thương, Bộ, ngành có liên quan; Kiến nghị đối với ngành/địa phương.

**6. Dự kiến kế hoạch triển khai Chiến lược của ngành/địa phương (trong kỳ kế hoạch)**

*Chi tiết các thông tin của Báo cáo tại các Phụ lục đính kèm Báo cáo này*

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT SẠCH HƠN GIAI ĐOẠN 2009 - 2015

1. Thông tin giới thiệu chung về các cơ sở sản xuất công nghiệp tại Bộ ngành/địa phương/tập đoàn/tổng công ty (cập nhật đến 31/12/2014)

TT	Ngành công nghiệp	Số lượng doanh nghiệp	Chi chú
1			
2			
n	TỔNG CỘNG		

**Ghi chú:** Hướng dẫn phân ngành công nghiệp tại Biểu 1.

2. Tình hình xây dựng Chương trình/Kế hoạch hành động và đơn vị đầu mối về SXSH<sup>1</sup>

TT	Nội dung	Đã thực hiện (đánh dấu x)	Chưa thực hiện (đánh dấu x)	<i>Ghi chú: Nếu các nhiệm vụ này đã thực hiện, đề nghị bổ sung các thông tin sau:</i>
1	Xây dựng Chương trình/Kế hoạch hành động về SXSH			- Tên và số hiệu văn bản phê duyệt Chương trình/Kế hoạch - Toàn văn nội dung Chương trình/Kế hoạch đã được phê duyệt gửi kèm theo Báo cáo
2	Xây dựng đơn vị đầu mối về SXSH tại tỉnh, tập đoàn, tổng công ty, hiệp hội ngành nghề			- Tên đơn vị đầu mối: - Cơ quan quản lý trực tiếp của đơn vị đầu mối: - Tên và liên hệ của cán bộ đầu mối về SXSH : - Văn bản phê duyệt thành lập (nếu có) và gửi kèm theo báo cáo

3. Kết quả triển khai các nhiệm vụ/đề án thành phần của Chiến lược

TT	Nhiệm vụ	Số lượng/Kết quả thực hiện					
		Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
<b>I</b>	<b>Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về SXSH</b>						
1	Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền hình, báo giấy và						

<sup>1</sup> Cập nhật thông tin theo bảng tổng hợp của Bộ Công Thương (đính kèm).

TT	Nhiệm vụ	Số lượng/Kết quả thực hiện					
		Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
	<i>báo điện tử</i> )						
	Phim tư liệu, phóng sự về SXSH						
	Tọa đàm truyền hình về SXSH						
	Bản tin chuyên đề về SXSH						
	Tin bài về SXSH						
	...						
2	Xây dựng tài liệu, tờ rơi, tranh cổ động về SXSH						
	Tài liệu ( <i>đề nghị ghi rõ tên loại tài liệu</i> )						
	Tờ rơi						
	Tranh cổ động						
	...						
3	Tổ chức các Hội thảo/diễn đàn về SXSH.						
	Hội thảo tuyên truyền về SXSH ( <i>đề nghị cung cấp thông tin về số lượng Hội thảo, số lượng đơn vị/doanh nghiệp đã tham gia</i> )						
	Diễn đàn về SXSH ( <i>đề nghị cung cấp thông tin về số lượng và tên diễn đàn được tổ chức</i> )						
	..						
4	Các hoạt động tuyên truyền khác						
<b>II</b>	<b>Hỗ trợ kỹ thuật về áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp</b>						
	Tổ chức các khóa tập huấn kỹ thuật về SXSH cho các doanh nghiệp/đơn vị/cán bộ có liên quan ( <i>Đề nghị cung cấp số lượng lớp</i> )						

TT	Nhiệm vụ	Số lượng/Kết quả thực hiện					
		Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
	<i>tập huấn ; số lượng doanh nghiệp/đơn vị đã tham gia tập huấn)</i>						
	Đánh giá chi tiết SXSH cho các doanh nghiệp (Đề nghị cung cấp thông tin chi tiết các doanh nghiệp đã được thực hiện đánh giá theo Biểu 2)						
	Đánh giá nhanh SXSH cho các doanh nghiệp (Đề nghị cung cấp thông tin chi tiết các doanh nghiệp đã được thực hiện đánh giá theo Biểu 3)						
III	<b>Các hoạt động khác triển khai thực hiện Chiến lược</b>						

#### 4. Nguồn vốn thực hiện Chiến lược

STT	Năm	Nguồn vốn thực hiện			
		Tài trợ	Ngân sách TW	Ngân sách địa phương	
				Kinh phí	Tên nguồn vốn
1	2009				
2	2010				
3	2011				
4	2012				
5	2013				
6	2015 (kế hoạch)				
7	2016 (dự kiến kế hoạch)				

#### 5. Đánh giá chung về tình hình thực hiện các mục tiêu của Chiến lược

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu đến	Thực hiện đến	Ghi chú
-----	----------	--------------	---------------	---------



		<b>2015</b>	<b>hết tháng 12/2014</b>	
1	Tỷ lệ cơ sở sản xuất công nghiệp nhận thức được lợi ích của sản xuất sạch hơn	50%		
2	Tỷ lệ cơ sở sản xuất áp dụng sản xuất sạch hơn	25%		
3	Tỷ lệ tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu đối với các cơ sở đã áp dụng sản xuất sạch hơn	5-8%		
4	Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và lớn có bộ phận chuyên trách về hoạt động sản xuất sạch hơn	-		
5	Số lượng cán bộ của Sở Công Thương được đào tạo về sản xuất sạch hơn	-		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị cung cấp số lượng cán bộ của Sở Công Thương/Trung tâm khuyến công/Trung tâm tiết kiệm năng lượng được đào tạo về sản xuất sạch hơn</li> <li>- Đề nghị cung cấp Danh sách cán bộ đã được đào tạo về SXSH</li> </ul>

**Biểu 1**  
**Bảng phân loại ngành sản xuất công nghiệp sử dụng trong Báo cáo tình hình**  
**thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn giai đoạn 2009 -2013**

<b>T</b>	<b>Tên ngành</b>	<b>T</b>	<b>Tên ngành</b>	<b>T</b>	<b>Tên ngành</b>	<b>T</b>	<b>Tên ngành</b>	<b>T</b>	<b>Tên ngành</b>
1	Mỏ và khai khoáng	9	Thuốc lá	17	Phân hóa học	25	Xi măng, gạch, gốm	33	Đóng tàu
2	Bánh kẹo, mỳ ăn liền	10	Dệt may	18	Pin, ắc quy	26	Bột đá	34	Thiết bị điện, điện tử
3	Rau quả, nông sản	11	Da giày	19	Mỹ phẩm	27	Tấm lọc	35	Phương tiện vận tải
4	Rượu, bia, NGK	12	Gỗ, tre, nứa	20	Sơn, mực in	28	Thủy tinh	36	Thức ăn chăn nuôi
5	Sữa và các sản phẩm	13	Giấy và bột giấy	21	Xà phòng, chất tẩy rửa	29	Gang và thép	37	Sản phẩm tái chế khác
6	Thịt cá	14	In ấn	22	Hóa chất khác	30	Sản phẩm kim loại	38	Than, điện, xăng, gas
7	Thủy sản	15	Hóa chất cơ bản	23	Nhựa và cao su	31	Xử lý bề mặt	39	Nước
8	Thực phẩm khác	16	Thuốc trừ sâu	24	Kim loại màu	32	Máy móc và thiết bị		

**Biểu 2**  
**DANH SÁCH DOANH NGHIỆP THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT SXSH**

<b>TT</b>	<b>Tên doanh nghiệp</b>	<b>Địa chỉ liên hệ</b>	<b>Ngành/lĩnh vực và sản phẩm chính</b>	<b>Năm/Đơn vị tư vấn thực hiện đánh giá</b>	<b>Tỷ lệ tiết kiệm nguyên, nhiên vật liệu ước đạt sau khi áp dụng SXSH</b>
1					
2					

**Biểu 3**  
**DANH SÁCH DOANH NGHIỆP THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ NHANH SXSH**

<b>TT</b>	<b>Tên doanh nghiệp</b>	<b>Địa chỉ liên hệ</b>	<b>Ngành/lĩnh vực và sản phẩm chính</b>	<b>Năm/Đơn vị tư vấn thực hiện đánh giá</b>
1				
2				



**MẪU TỔNG HỢP CÁC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ**

(Ban hành kèm theo Quy chế quản lý và tổ chức thực hiện các đề án thành phần thuộc Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020 tại Quyết định số 7619/QĐ-BCT ngày 26 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TÊN ĐƠN VỊ: .....

**TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ NĂM (201 ..)**

**Thực hiện các đề án thành phần thuộc Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020**

TT	Tên Nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung của nhiệm vụ	Sản phẩm dự kiến	Thời gian thực hiện	Kinh phí đề nghị hỗ trợ từ nguồn Ngân sách TW	Kinh phí đối ứng từ các nguồn khác	Ghi chú
1	Đề án 1 : Nâng cao nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp						
2	Đề án 2 : Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu và trang thông tin điện tử về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp						
3	Đề án 3 : Hỗ trợ kỹ thuật về áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp						
4	Đề án 4 : Hoàn thiện mạng lưới các tổ chức hỗ trợ sản xuất sạch hơn trong công nghiệp						

**MẪU THUYẾT MINH NHIỆM VỤ ĐỀ XUẤT**

*(Ban hành kèm theo Quy chế quản lý và tổ chức thực hiện các đề án thành phần thuộc Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020 tại Quyết định số 7619/QĐ-BCT ngày 26 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

...ĐƠN VỊ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ...

.....

**THUYẾT MINH ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ ĐỀ XUẤT**  
**Thực hiện các đề án thành phần thuộc Chiến lược sản xuất**  
**sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020**

Tên nhiệm vụ:

“ ... ”

**CƠ QUAN THỰC HIỆN**

Hà Nội, tháng .... năm 201...





## Phần I: THÔNG TIN CHUNG

<b>1</b>	<b>Tên nhiệm vụ:</b>	<b>2</b>	<b>Mã số</b> (do đơn vị quản lý cấp)
<b>2</b>	<b>Thời gian thực hiện:</b> ..... tháng (Từ tháng .... /201... đến tháng /201...)		
<b>3</b>	<b>Kinh phí triệu đồng, trong đó:</b>		
<b>Nguồn</b>		<b>Tổng số</b>	
- Từ Ngân sách nhà nước			
- Từ nguồn tự có của tổ chức			
- Từ nguồn khác			
<b>4</b>	<b>Tổ chức chủ trì nhiệm vụ</b>		
Tên tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____ Địa chỉ: _____ Họ và tên thủ trưởng tổ chức: Số tài khoản: Ngân hàng:			
<b>5</b>	<b>Chủ nhiệm nhiệm vụ</b>		
Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh: _____ Nam/ Nữ: Học hàm, học vị: Chức vụ: Số điện thoại Cơ quan: _____ Mobile: _____ Fax: _____ E-mail: _____			
<b>6</b>	<b>Thư ký nhiệm vụ</b>		
Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh: _____ Nam/ Nữ: Học hàm, học vị: Chức vụ: Số điện thoại Cơ quan: _____ Mobile: _____ Fax: _____ E-mail: _____			
<b>7</b>	<b>Các tổ chức phối hợp chính thực hiện nhiệm vụ</b>		
STT	Tên cơ quan/đơn vị	Địa chỉ	Nội dung phối hợp
1			
2			
...			

8	Các cán bộ thực hiện nhiệm vụ			
	Họ và tên, học hàm học vị	Tổ chức công tác	Nội dung công việc tham gia	Thời gian làm việc cho nhiệm vụ (Số tháng quy đổi)
1				
2				
3				
4				
5				
6				

## **Phần II: TỔNG QUAN NHIỆM VỤ**

### **1. Cơ sở pháp lý thực hiện nhiệm vụ**

- Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2009
- Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược SXSH của địa phương/đơn vị (nếu có) .. được phê duyệt tại Quyết định số .... ngày ...
- Và các văn bản có liên quan khác.

### **2. Tình hình thực hiện chung và sự cần thiết của nhiệm vụ**

2.1. Khái quát chung về tình hình triển khai các hoạt động sản xuất sạch hơn tại địa bàn/lĩnh vực/đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ

2.2. Tình hình triển khai hoạt động cụ thể liên quan tới các nội dung của nhiệm vụ đề xuất

2.3. Sự cần thiết và đóng góp của việc thực hiện nhiệm vụ vào việc thực hiện các mục tiêu chung của Chiến lược/Kế hoạch hành động của địa phương/lĩnh vực/đơn vị

### **3. Mục tiêu của nhiệm vụ**

### **4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu/thực hiện của nhiệm vụ**

### **5. Phương pháp tổ chức thực hiện**

### **6. Các kết quả dự kiến của nhiệm vụ**

## **Phần III: NỘI DUNG THỰC HIỆN**

*Nêu chi tiết toàn bộ nội dung dự kiến thực hiện*

### **Nội dung 1:**

Hoạt động 1:

Hoạt động 2:

### **Nội dung 2:**

Hoạt động 1:

Hoạt động 2:

### **Nội dung 3:**

Hoạt động 1:

Hoạt động 2:

### **Nội dung 4:**

Hoạt động 1:

Hoạt động 2:

## Phần IV: TỔ CHỨC THỰC HIỆN, TIẾN ĐỘ VÀ KẾT QUẢ

TT	Nội dung thực hiện (nêu các đầu mục lớn)	Tiến độ		Kinh phí (1.000đ)	Sản phẩm đạt được
		Bắt đầu	Kết thúc		
1.					
2.					
3.					
4.					
5.	Báo cáo giữa kỳ				Báo cáo định kỳ (theo mẫu quy định)
6.					
7.					
8.					
9.					
n-2	Nghiệm thu cấp cơ sở (nếu có).	<b>Xong trước ngày ...</b>			Báo cáo tổng kết và sản phẩm của nhiệm vụ, dự án được thông qua
n-1	Nghiệm thu cấp Bộ	<b>Xong trước ngày ..</b>			Các sản phẩm, báo cáo tổng kết theo đề cương đã được phê duyệt
n	Giao nộp toàn bộ sản phẩm và báo cáo tổng kết cho Bên A, Nộp báo cáo, thanh lý, quyết toán tài chính	<b>Xong trước ngày...</b>			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy biên nhận nộp báo cáo tổng kết, sản phẩm.</li> <li>- Biên bản thanh lý hợp đồng.</li> <li>- Hoàn tất thủ tục thanh quyết toán tài chính</li> </ul>

## PHẦN V: DỰ KIẾN KINH PHÍ THEO HẠNG MỤC

Dự toán các khoản chi thực hiện nhiệm vụ được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 221/TTLT-BTC-BCT ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính và Bộ Công Thương về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020 và các văn bản có liên quan khác.

TT	Nội dung công việc	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền (triệu đồng)		
					Tổng số	Ngân sách	Nguồn khác
<b>1.</b>	<b>Chi thực hiện các nội dung chính của nhiệm vụ</b>						
	<b>Nội dung 1</b>						
	<i>Hoạt động 1</i>						
	<i>Hoạt động 2</i>						
	<b>Nội dung 2</b>						
	<i>Hoạt động 1</i>						
	<i>Hoạt động 2</i>						
	<b>Nội dung 3</b>						
	<i>Hoạt động 1</i>						
	<i>Hoạt động 2</i>						
	<b>Nội dung 4</b>						
	<i>Hoạt động 1</i>						
	<i>Hoạt động 2</i>						
	....						
<b>2.</b>	<b>Các khoản chi khác bao gồm:</b>						
2.1	Đi lại, công tác phí						
2.2	Hội thảo, Hội nghị						
2.3	Văn phòng phẩm, in ấn...						
2.4	Quản lý chung						
2.5	Chi khác						
	...						
	<b>Tổng cộng (1+2)</b>						

*Địa danh, ngày..... tháng ..... năm 201..*

**Tổ chức chủ trì nhiệm vụ**  
*(ký tên, đóng dấu*  
**(Nguyễn Văn A)**